

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỂN 64

#### Phẩm 39: NHẬP PHÁP GIỚI (Phần 5)

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhờ sức của Thiện tri thức, y theo lời dạy của Thiện tri thức, nhớ lời nói của Thiện tri thức, thâm tâm mến thích Thiện tri thức, tự nghĩ: “Nhân Thiện tri thức làm cho ta được thấy Phật, nhân Thiện tri thức làm cho ta được nghe pháp. Thiện tri thức là thầy truyền dạy cho ta, vì chỉ dạy ta những Phật pháp. Thiện tri thức là mắt sáng của ta, vì làm cho ta thấy Phật như hư không. Thiện tri thức là chiếc đò của ta, vì làm cho ta được vào ao hoa sen của chư Phật Như Lai”.

Thiện Tài đi dần về phương Nam, đến xứ Hải triều, thấy vườn Phổ trang nghiêm, tường rào bằng các thứ báu bao bọc chung quanh. Tất cả cây báu xếp thẳng hàng trang nghiêm. Tất cả cây hoa báu rải những hoa đẹp khắp mặt đất. Tất cả cây hương báu tỏa mùi thơm ngào ngạt xông khắp mười phương. Tất cả cây tràng hoa báu rải tràng hoa báu lớn xuống khắp nơi. Tất cả cây ma-ni bảo vương tung báu đại ma-ni đầy khắp chốn. Tất cả cây y báu rải y phục nhiều màu tùy chỗ thích hợp giăng trải quanh vườn. Tất cả cây âm nhạc gió động thành tiếng êm dịu hơn thiên nhạc. Tất cả cây các thứ trang nghiêm tuôn ra những vật trân ngoạn kỳ diệu, phân bố nghiêm sức khắp nơi. Mặt đất khắp vườn sạch sẽ không có cao thấp. Trong vườn có trăm vạn điện nhà làm bằng báu đại ma-ni. Có trăm vạn lầu gác dùng vàng Diêm-phù-đàn che trùm phía trên. Trăm vạn cung điện dùng báu ma-ni Tỳ-lô-giá-na xen lẫn trang nghiêm. Một vạn ao tắm các báu hợp thành. Lan can bảy báu bao bọc giáp vòng, thêm đường bảy báu phân bố bốn phía. Nước tám công đức đứng lặng đầy ao, hơi thơm như chiên-đàn trời cát vàng trải đáy ao, châu báu thủy thanh xen lẫn khắp chốn. Chim le le, nhạn, khổng tước, câu-chỉ-la nhảy nhót đùa giỡn trong đó, hót tiếng hòa nhã. Cây Đa-la báu hàng lớp bao vòng, lưới báu giăng trùm, thả xuống những linh vàng, gió nhẹ rung thường vang ra tiếng dịu, giăng màn báu lớn. Dựng vô số cờ báu ma-ni, ánh sáng chiếu khắp trăm ngàn do-tuần. Ở đấy, lại có trăm vạn ao, bùn hắc chiên-đàn ngưng đọng nơi đáy. Tất cả báu đẹp làm hoa sen nở trên mặt nước. Hoa đại ma-ni màu sáng chiếu rực rỡ. Trong vườn lại có cung điện rộng lớn tên là Trang nghiêm hải tạng, báu đẹp làm nền, báu Tỳ-lưu-ly làm cột, vàng Diêm-phù-đàn che trên, quang tạng ma-ni dùng trang nghiêm, vô số bảo vương ánh sáng rực rỡ. Lầu nhiều tầng giáp với gác nhiều thứ trang sức, hương vương A-lô-na, hương vương giác ngộ, đều phát ra diệu hương xông tỏa khắp nơi.

Nơi cung điện này lại có vô lượng tòa hoa sen báu trần thiết giáp vòng. Như là tòa hoa sen báu ma-ni chiếu khắp mười phương, tòa hoa sen báu ma-ni Tỳ-lô-giá-na, tòa hoa sen báu ma-ni chiếu sáng thế gian, tòa hoa sen báu ma-ni Diệu tạng, tòa hoa sen báu ma-ni Sư tử tạng, tòa hoa sen báu ma-ni Ly cấu tạng, tòa hoa sen báu ma-ni Phổ môn, tòa hoa sen báu ma-ni Quang nghiêm, tòa hoa sen báu ma-ni Vương an trụ đại hải tạng thanh tịnh, tòa hoa sen báu ma-ni Kim cang sư tử.

Trong vườn lại có trăm vạn thứ màn. Như là màn y phục, màn tràng hoa, màn

hương, màn hoa, màn càn, màn ma-ni, màn chân kim, màn trang sức, màn âm nhạc, màn Tượng vương thần biến, màn mã vương thần biến, màn báu ma-ni của Thiên đế choàng, quần.

Lại có trăm vạn mảnh lưới báu lớn giăng che phía trên. Như là lưới linh báu, lưới lọng báu, lưới thân báu, lưới trần châu hải tạng, lưới báu ma-ni lưu ly xanh, lưới ma-ni sư tử, lưới ma-ni nguyệt quang, lưới thơm nhiều hình tượng, lưới mao báu, lưới anh lạc báu.

Lại có trăm vạn ánh sáng lớn chiếu sáng. Như là ánh sáng báu ma-ni diệm quang, ánh sáng báu ma-ni nhật tạng, ánh sáng báu ma-ni nguyệt tràng, ánh sáng ma-ni hương diệm, ánh sáng báu ma-ni thắng tạng, ánh sáng báu ma-ni liên hoa tạng, ánh sáng báu ma-ni diệm tràng, ánh sáng báu ma-ni đại đăng, ánh sáng báu ma-ni chiếu khắp nơi mười phương, ánh sáng báu ma-ni hương quang.

Lại thường mưa xuống trăm vạn thứ trang nghiêm, trăm vạn hương hắc chiên-đàn vang ra âm thanh vi diệu, trăm vạn hoa mạn-đà-la hơn hoa cõi trời, trăm vạn chuỗi ngọc hơn chuỗi cõi trời để trang nghiêm, trăm vạn tràng hoa báu đẹp hơn cõi trời thông xuống khắp nơi, trăm vạn y phục nhiều màu hơn cõi trời, trăm vạn châu báu ma-ni nhiều màu ánh sáng chiếu khắp chốn, trăm vạn Thiên tử vui mừng chiêm ngưỡng, đầu mặt đánh lễ, trăm vạn Thiên nữ ở giữa hư không bay xuống, trăm vạn Bồ-tát cung kính thân cận thường thích nghe pháp.

Lúc ấy, Ưu-bà-di Hưu Xả ngồi nơi tòa chân kim, đội mào xuyên báu chân kim, đeo lưới trần châu hải tạng hơn cõi trời, rủ tóc xanh biếc, lưới đại ma trang nghiêm trên đầu, báu ma-ni sư tử khấu làm hoa tai, báu ma-ni vương như ý làm chuỗi ngọc, tất cả lưới báu trùm trên thân. Trăm ngàn ức triệu chúng sinh cúi mình cung kính.

Phương Đông có vô lượng chúng đến chỗ Ưu-bà-di. Như là Phạm thiên, Phạm chúng thiên, Đại phạm thiên, Phạm phụ thiên, Tự tại thiên, cho đến tất cả hạng người và phi nhân. Chín phương kia cũng như vậy.

Có ai thấy Ưu-bà-di này thì tất cả bệnh khổ đều trừ diệt, lia phiền não cấu uế, nhổ gai kiến chấp, xô núi chướng ngại, nhập cảnh giới vô ngại thanh tịnh, thêm lớn tất cả những thiện căn, trưởng dưỡng các căn, vào tất cả môn trí tuệ, vào tất cả môn Tổng trì, tất cả môn Tam-muội, tất cả môn đại nguyện, tất cả môn diệu hạnh, tất cả môn công đức đều được hiện tiền. Tâm họ rộng lớn đầy đủ thần thông, thân không chướng ngại đến khắp mọi xứ.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài vào vườn Phổ trang nghiêm, xem xét khắp nơi, thấy Ưu-bà-di Hưu Xả ngồi nơi diệu tòa, liền đến đánh lễ nơi chân Ưu-bà-di, đi quanh bên phải vô số vòng, rồi thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Tôi nghe Thánh giả khéo có thể dạy bảo, xin vì tôi mà giảng giải.

Ưu-bà-di Hưu Xả nói:

–Này thiện nam! Ta chỉ được một môn giải thoát của Bồ-tát.

Nếu có ai thấy nghe nhớ nghĩ đến ta, cùng ta ở chung, cung cấp cho ta thì không luống công.

Này thiện nam! Nếu có chúng sinh chẳng gieo trồng căn lành, chẳng được thiện hữu thân nhận, chẳng được chư Phật hộ niệm, thì kẻ đó chẳng bao giờ thấy được ta.

Này thiện nam! Có chúng sinh nào được thấy ta thì đều được chẳng thoái chuyển

nơi đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Chư Phật ở phương Đông thường đến đây, ngồi trên tòa báu vì ta mà thuyết pháp. Chư Phật chín phương kia cũng vậy, đều đến đây, ngồi trên tòa báu, nói pháp cho ta.

Này thiện nam! Ta thường chẳng rời việc thấy Phật, nghe pháp, cùng chư Bồ-tát ở chung.

Này thiện nam! Đại chúng này của ta có tám muôn bốn ngàn ức triệu người, đều ở trong vườn này, cùng ta đồng hành, đều được không thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề. Những chúng sinh khác ở trong vườn này cũng đều nhập bậc Bất thoái chuyển.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Thánh giả phát tâm Vô thượng Bồ-đề được bao lâu?

Ưu-bà-di nói:

–Này thiện nam! Ta nhớ về quá khứ ở chỗ Đức Phật Nhiên Đăng, ta tu hành phạm hạnh, cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì. Trước đó ở chỗ Đức Phật Ly Cấu, ta xuất gia học đạo thọ trì chánh pháp. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Diệu Tràng. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Thắng Tu-di. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Liên Hoa Đức Tạng. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Tỳ-lô-giá-na. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Phổ Nhân. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Phạm Thọ. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Kim Cang Tế. Trước đó nữa ở chỗ Đức Phật Bà-lâu-na Thiên.

Này thiện nam! Ta nhớ về thuở quá khứ vô lượng kiếp, trong vô lượng đời, thứ lớp như vậy ở chỗ ba mươi sáu hàng hà sa Đức Phật, ta đều phụng sự, cung kính cúng dường, nghe pháp thọ trì, tinh tu phạm hạnh. Đối với sự việc đã qua này, thì chỉ có trí Phật mới biết được, chẳng phải trí của ta có thể lường đến.

Này thiện nam! Tâm mới phát của Bồ-tát không có hạn lượng, vì sung mãn tất cả pháp giới.

Môn đại Bi của Bồ-tát không hạn lượng, vì vào khắp tất cả thế gian.

Môn đại nguyện của Bồ-tát không hạn lượng, vì rớt ráo hiện khắp mười phương pháp giới.

Môn đại Từ của Bồ-tát không hạn lượng, vì che khắp tất cả chúng sinh.

Việc tu hành của Bồ-tát không hạn lượng, vì tu tập trong tất cả cõi, tất cả kiếp.

Sức Tam-muội của Bồ-tát không hạn lượng, vì làm cho đạo Bồ-tát chẳng thoái chuyển.

Sức Tổng trì của Bồ-tát không hạn lượng, vì có thể thâm giữ tất cả thế gian.

Sức ánh sáng trí tuệ của Bồ-tát không hạn lượng, vì có thể chứng nhập khắp ba đời.

Sức thần thông của Bồ-tát không hạn lượng, vì hiện khắp tất cả cõi.

Sức biện tài của Bồ-tát không hạn lượng, vì một âm thanh mà tất cả đều hiểu.

Thân của Bồ-tát thanh tịnh không hạn lượng, vì đều hiện hữu khắp tất cả cõi Phật.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Bao lâu nữa Thánh giả sẽ chứng Vô thượng Bồ-đề?

Ưu-bà-di Hư Xả nói:

–Này thiện nam! Bồ-tát chẳng vì giáo hóa điều phục một chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề, chẳng vì giáo hóa điều phục trăm chúng sinh, cho đến chẳng vì giáo hóa điều phục vô số chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề.

Chẳng vì giáo hóa chúng sinh trong một thế giới mà phát tâm Bồ-đề, cho đến

chẳng vì giáo hóa chúng sinh trong vô số thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì giáo hóa chúng sinh trong thế giới nhiều như số vi trần của cõi Diêm-phù-đề mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì giáo hóa chúng sinh trong thế giới nhiều như số vi trần của đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề, cho đến chẳng vì giáo hóa chúng sinh trong thế giới nhiều như số vi trần của vô số đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì cúng dường một Đức Như Lai, cho đến chẳng vì cúng dường vô số Đức Như Lai mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ lớp xuất thế trong một thế giới mà phát tâm Bồ-đề, cho đến chẳng vì cúng dường chư Như Lai lần lượt xuất hiện nơi thế gian trong vô số thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì cúng dường chư Như Lai thứ lớp xuất thế trong số thế giới nhiều như số vi trần của một đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề, cho đến chẳng vì cúng dường cho chư Như Lai lần lượt xuất thế trong thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì làm nghiêm tịnh một thế giới, cho đến vô số thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì làm nghiêm tịnh số thế giới nhiều như số vi trần của một đại thiên thế giới, cho đến số thế giới nhiều như số vi trần của vô số đại thiên thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì trụ trì giáo pháp của một Đức Như Lai, cho đến của vô số Đức Như Lai mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì trụ trì giáo pháp của Đức Như Lai trong một thế giới cho đến Đức Như Lai trong vô số thế giới mà phát tâm Bồ-đề. Chẳng vì trụ trì giáo pháp của Đức Như Lai trong thế giới nhiều như số vi trần của một cõi Diêm-phù-đề, cho đến chẳng vì trụ trì giáo pháp của Đức Như Lai trong thế giới nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật mà phát tâm Bồ-đề.

Như vậy, lược nói, chẳng vì mãn thệ nguyện của một Như Lai, chẳng vì đến một cõi Phật, chẳng vì nhập một chúng hội một Phật, chẳng vì trí pháp nhãn của một Phật, chẳng vì chuyển pháp luân của một Phật, chẳng vì biết những kiếp thứ lớp trong một thế giới, chẳng vì biết biển tâm của một chúng sinh, chẳng vì biết biển căn của một chúng sinh, chẳng vì biết biển nghiệp của một chúng sinh, chẳng vì biết biển hạnh của một chúng sinh, chẳng vì biết biển phiền não của một chúng sinh, chẳng vì biết biển phiền não tập của một chúng sinh, cho đến chẳng vì biết biển phiền não tập của chúng sinh nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật mà phát tâm Bồ-đề. Mà chính là vì nhằm giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh không để sót một chúng sinh nào nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn thừa sự cúng dường tất cả chư Phật không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn làm nghiêm tịnh tất cả cõi Phật không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn hộ trì chánh pháp của tất cả chư Phật không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn thành tựu đầy đủ các đại nguyện của tất cả Như Lai không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn đến tất cả cõi Phật không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn nhập tất cả chúng hội Phật không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn biết những kiếp thứ lớp trong tất cả kiếp không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn biết biển tâm của tất cả chúng sinh không để sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn biết biển căn tánh của tất cả chúng sinh không sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn biết biển nghiệp của tất cả chúng sinh không sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn biết biển hạnh của tất cả chúng sinh không sót nên phát tâm Bồ-đề. Vì muốn diệt biển phiền não của tất cả chúng sinh không sót nên phát tâm Bồ-đề.

Vì muốn trừ biển phiền não tập của tất cả chúng sinh không sót nên phát tâm Bồ-đề.

Này thiện nam! Tóm lược mà nói, Bồ-tát dùng trăm ngàn vô số hạnh phương tiện như vậy mà phát tâm Bồ-đề.

Này thiện nam! Hạnh Bồ-tát vào khắp tất cả pháp, vì đều chứng được, vào khắp

tất cả cõi, vì đều nghiêm tịnh.

Vì thế, nên này thiện nam! Khi làm nghiêm tịnh hết tất cả thế giới thì nguyện của tôi mới hết. Khi nhổ hết phiền não tập khí của tất cả chúng sinh thì nguyện của tôi mới mãn.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! môn giải thoát này tên là gì?

Ưu-bà-di Hưu Xả nói:

–Này thiện nam! Môn giải thoát này tên là Lưu ly an ổn tràng.

Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát này. Còn như chư Đại Bồ-tát, tâm như biển cả đều có thể thọ nhận tất cả Phật pháp; như núi Tu-di, ý chí kiên cố chẳng bị lay động; như vị thuốc Thiện kiến, có thể trừ những bệnh nặng phiền não của chúng sinh; như mặt trời trong sáng có thể phá vô minh ám chướng của chúng sinh; như đại địa, có thể làm chỗ nương tựa cho tất cả chúng sinh; như gió tốt, có thể làm lợi ích cho tất cả chúng sinh; như đèn sáng, có thể vì chúng sinh mà phát sinh ánh sáng trí tuệ; như mây lớn, có thể vì chúng sinh mà mưa pháp lớn tịch diệt; như trăng sáng có thể vì chúng sinh mà phóng ra ánh sáng phước đức; như Thiên đế, đều có thể bảo vệ tất cả chúng sinh; như thế ta làm sao biết được hết, nói được hết những công đức đó.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ Hải triều này có một nước tên là Na-la-tố, trong đó có tiên nhân tên là Tỳ-mục-cù-sa. Ông nên đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Lúc này, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Ưu-bà-di Hưu Xả, đi quanh theo phía bên phải vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, buồn bã rơi lệ, tự nghĩ, được Bồ-đề khó, gần Thiện tri thức khó, gặp Thiện tri thức khó, được gặp Thiện tri thức đồng hành khó, đúng lý quán sát khó, y giáo tu hành khó, được các căn Bồ-tát khó, tịnh các căn Bồ-tát khó, gặp gỡ phương tiện xuất sinh tâm thiện khó, gặp gỡ thêm lớn trí Nhất thiết pháp ánh sáng khó.

Nghĩ xong, Thiện Tài từ tạ Ưu-bà-di mà đi.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài tùy thuận tư duy về chánh giáo của Bồ-tát, tùy thuận tư duy về hạnh tịnh của Bồ-tát, sinh tâm tăng trưởng phước lực của Bồ-tát, sinh tâm thấy rõ tất cả chư Phật, sinh tâm xuất sinh tất cả chư Phật, sinh tâm tăng trưởng tất cả đại nguyện, sinh tâm thấy khắp các pháp nơi mười phương, sinh tâm chiếu rõ thật tánh của các pháp, sinh tâm phá tan khắp tất cả chướng ngại, sinh tâm quán sát sự trong sáng của pháp giới, sinh tâm xô dẹp tất cả chúng ma.

Đồng tử Thiện Tài lần lần du hành đến nước Na-la-tố, tìm Tiên nhân Tỳ-mục-cù-sa khắp nơi, thấy một khu rừng lớn, có vô số cây trang nghiêm. Như là những cây đủ loại lá rậm rạp che mát, những loại cây hoa nở xinh tươi, những loại cây bấu mưa trái ma-ni, những loại cây chiên-đàn lớn bày hàng khắp chốn, những loại cây trầm thủy thường tỏa hương thơm, những loại cây duyệt ý hương thơm trang nghiêm, những cây ba-tra-la bao bọc bốn phía, những cây ni-câu-luật cao vút, những cây Diêm-phù-đàn thường mưa trái ngọt, những hoa sen xanh, hoa sen đỏ trang nghiêm nơi ao hồ.

Khi ấy, Đồng tử Thiện Tài thấy Tiên nhân Tỳ-mục-cù-sa trải cỏ ngồi dưới tàng cây chiên-đàn, đồ chúng mười ngàn người, có người mặc da nai, hoặc mặc vỏ cây, có người bện cỏ làm y phục, vấn tóc, để râu trước sau vây quanh.

Thiện Tài đến chỗ Tiên nhân, mọp lạy, thưa:

–Nay tôi được gặp chân Thiện tri thức. Thiện tri thức là cửa ngõ hướng đến trí

Nhất thiết, vì làm cho tôi được vào đạo chân thật.

Thiện tri thức là cỗ xe đưa đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi được đến địa Như Lai. Thiện tri thức là con thuyền chở đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi được đến bến bờ bát trí. Thiện tri thức là bó đuốc dẫn đến trí Nhất thiết, vì khiến tôi được sinh nơi ánh sáng mười Lực. Thiện tri thức là con đường đi đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi được vào thành Niết-bàn. Thiện tri thức là ngọn đèn soi đường đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi thấy được đường yên lành hay hiểm trở. Thiện tri thức là cây cầu sang đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi qua khỏi chỗ hiểm ác. Thiện tri thức là lọng che đi đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi được sinh tâm đại Từ mát mẻ. Thiện tri thức là con mắt nhìn đi đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi được thấy môn pháp tánh. Thiện tri thức là nước triều đưa đến trí Nhất thiết, vì làm cho tôi đầy đủ nước đại Bi.

Nói xong, Thiện Tài đứng dậy đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, đứng chắp tay, thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, nhưng chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát? Tôi nghe Thánh giả khéo có thể dạy dỗ, xin chỉ dạy cho tôi.

Tỳ-mục-cù-sa nhìn đồ chúng rồi nói:

–Này đại chúng! Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề, ban khắp sự vô úy cho tất cả chúng sinh, ban khắp sự lợi ích cho tất cả chúng sinh, thường quán sát biển trí của tất cả chư Phật.

Đồng tử này muốn uống tất cả mưa pháp cam lồ, muốn lường tất cả biển pháp rộng lớn, muốn cho chúng sinh an trụ trong biển trí, muốn khắp phát khởi mây bi rộng lớn, muốn khắp mưa pháp rộng lớn, muốn dùng trăng chiếu khắp thế gian, muốn diệt nóng độc phiền não của thế gian, muốn tăng trưởng tất cả thiện căn cho chúng sinh.

Khi ấy, tiên chúng nghe lời trên đây rồi đều đem những thứ hương hoa đẹp rải trên thân Thiện Tài, mọp thân làm lễ, cung kính đi quanh, rồi thưa:

–Đồng tử này tất sẽ cứu giúp cho tất cả chúng sinh, tất sẽ trừ diệt khổ địa ngục, tất sẽ dứt hẳn loài súc sinh, tất sẽ chuyển bỏ cõi Diêm-la vương, tất sẽ đóng bít cửa chướng nạn, tất sẽ làm khô cạn biển ái dục, tất làm cho chúng sinh diệt hẳn khổ uẩn, tất sẽ phá hẳn vô minh hắc ám, tất sẽ dứt hẳn dây trói tham ái, tất sẽ dùng dây núi phước đức bao bọc thế gian, tất sẽ đem báu lớn trí tuệ hiển thị nơi thế gian, tất sẽ xuất hiện mặt trời trí tuệ thanh tịnh, tất sẽ khai thị tạng pháp thiện căn, tất làm cho thế gian biết rõ là hiểm trở hay là dễ dàng.

Tiên nhân Tỳ-mục-cù-sa bảo Quần Tiên:

–Nếu người có thể phát tâm Vô thượng Bồ-đề, tất sẽ được thành tựu đạo trí Nhất thiết.

Đồng tử này đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề tất sẽ làm thanh tịnh địa công đức của chư Phật.

Tỳ-mục-cù-sa bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ta được môn giải thoát Vô thắng tràng của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Cảnh giới của môn giải thoát Vô thắng tràng như thế nào?

Lúc này, Tiên nhân Tỳ-mục-cù-sa liền đưa tay phải xoa đầu Thiện Tài, rồi cầm tay Thiện Tài.

Thiện Tài liền thấy mình đến chỗ chư Phật nhiều như số vi trần của mười cõi Phật,



trong số thế giới nhiều như số vi trần của mười cõi Phật nơi khắp mười phương, thấy các cõi Phật kia và chúng hội của chư Phật. Chư Phật đủ tướng tốt, đủ thứ trang nghiêm. Lại nghe chư Phật tùy sở thích của các chúng sinh mà thuyết pháp, mỗi chữ mỗi câu đều thông đạt, đều riêng thọ trì không lẫn lộn. Cũng biết chư Phật đó dùng những thứ hiểu biết để tịnh tu các nguyện. Cũng biết chư Phật đó dùng nguyện thanh tịnh thành tựu các lực. Cũng thấy chư Phật đó tùy tâm chúng sinh mà hiện sắc tướng. Cũng thấy chư Phật đó có lưới ánh sáng lớn nhiều màu sắc thanh tịnh viên mãn. Cũng biết chư Phật đó có sức ánh sáng lớn của trí tuệ vô ngại.

Thiện Tài lại tự thấy mình ở chỗ chư Phật đó, qua một ngày đêm, hoặc bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, một năm, mười trăm, trăm năm, ngàn năm, hoặc trải qua ức năm, hoặc triệu năm, hoặc triệu ức năm, hoặc trải qua nửa kiếp, hoặc một kiếp, trăm kiếp, ngàn kiếp, hoặc trăm ngàn kiếp, cho đến số kiếp nhiều như số vi trần của vô số cõi Phật.

Bấy giờ, nhờ ánh sáng nơi trí giải thoát vô thắng tràng của Bồ-tát chiếu đến, nên Đồng tử Thiện Tài được ánh sáng của Tam-muội tạng Tỳ-lô-giá-na. Nhờ ánh sáng Tam-muội giải thoát của trí vô tận chiếu đến nên Thiện Tài được ánh sáng của Đà-la-ni thâm tóm khắp các phương. Nhờ ánh sáng môn Đà-la-ni kim cang luân chiếu đến, nên Thiện Tài được ánh sáng của Tam-muội tâm trí tuệ rất thanh tịnh. Nhờ ánh sáng Bát-nhã ba-la-mật của tạng phổ môn trang nghiêm chiếu đến nên Thiện Tài được ánh sáng nơi Tam-muội tạng pháp luân hiện khắp của Phật. Nhờ ánh sáng Tam-muội pháp luân của tất cả Phật chiếu đến, nên Thiện Tài được ánh sáng Tam-muội của trí vô tận ba đời.

Khi ấy, Tiên nhân Tỳ-mục-cù-sa buông tay Đồng tử Thiện Tài. Thiện Tài liền tự thấy mình ở tại chỗ cũ.

Tiên nhân bảo Thiện Tài:

–Này thiện nam! Ông có ghi nhớ chăng?

Thiện Tài thưa:

–Bạch vâng! Đây chính là do sức của Thánh giả Thiện tri thức.

Tiên nhân nói:

–Này thiện nam! Ta chỉ biết mỗi môn giải thoát Vô thắng tràng này của Bồ-tát. Còn như Đại Bồ-tát thành tựu tất cả Tam-muội thù thắng, được tự tại trong tất cả thời gian, trong khoảng một niệm xuất sinh vô lượng trí tuệ của chư Phật, dùng đèn trí của Phật làm trang nghiêm để chiếu khắp thế gian, trong một niệm vào khắp cảnh giới ba đời, phân thân đến khắp cõi nước nơi mười phương, thân trí vào khắp tất cả pháp giới, tùy theo tâm chúng sinh mà hiện ra trước họ, xem xét căn\_hành của họ để làm lợi ích cho họ, phóng ra ánh sáng thanh tịnh rất dễ mến thích, thì ta làm sao biết được, nói được các hạnh công đức đó, nguyện thù thắng đó, cõi trang nghiêm đó, cảnh giới trí đó, cảnh giới Tam-muội đó, thần thông biến hóa đó, giải thoát tự tại đó, thân tướng sai biệt đó, âm thanh thanh tịnh đó, ánh sáng trí tuệ đó.

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một làng xóm tên là Y-sa-na, có Bà-la-môn tên là Thắng Nhiệt. Ông đến đó hỏi: Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Đồng tử Thiện Tài vui mừng hết mực, đánh lễ Tiên nhân Tỳ-mục-cù-sa, đi quanh theo phía bên phải vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ đi về phương Nam.

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài nhờ ánh sáng giải thoát vô thắng tràng của Bồ-tát chiếu đến nên được trụ nơi thần lực chẳng thể nghĩ bàn của Phật, được chứng trí thần

thông giải thoát chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, được ánh sáng trí Tam-muội chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát, được ánh sáng trí Tam-muội tất cả thì huân tu, được ánh sáng Tam-muội biết rõ tất cả cảnh giới đều nương tướng mà an trụ, được ánh sáng trí thù thắng của tất cả thế gian, đều hiện thân mình ở tất cả chỗ, dùng trí cứu cánh nói pháp bình đẳng không hai không phân biệt, dùng trí trong sáng chiếu khắp cảnh giới, phàm những pháp được nghe đều có thể thọ nhận tin hiểu thanh tịnh, đối với tự tánh của pháp quyết định rõ ràng, tâm luôn chẳng bỏ diệu hạnh của Bồ-tát, cầu trí Nhất thiết trọn không thoái chuyển, chứng được mười Lực, ánh sáng trí tuệ, siêng cầu pháp diệu thường chẳng nhằm chán, dùng chánh pháp tu hành nhập cảnh giới Phật, xuất sinh vô lượng trang nghiêm của Bồ-tát, vô biên đại nguyện đều đã thanh tịnh, dùng trí vô cùng tận mà biết vô biên lưới thế giới, dùng tâm không khiếm nhược mà độ vô lượng biển chúng sinh, rõ vô biên cảnh giới của các hạnh Bồ-tát, thấy đủ các loại sai biệt của vô biên thế giới, thấy đủ những thứ trang nghiêm của vô biên thế giới, nhập những cảnh vi tế của vô biên thế giới, biết danh hiệu của vô biên thế giới, biết những thứ ngôn ngữ của vô biên thế giới, biết các thứ kiến giải của vô biên chúng sinh, thấy đủ các hạnh của vô biên chúng sinh, thấy hạnh thành thực của vô biên chúng sinh, thấy tướng sai biệt của vô biên chúng sinh.

Thiện Tài nghĩ tưởng về Thiện tri thức, vừa đi lần đến làng xóm Y-sa-na, thấy Bà-la-môn Thắng Nhiệt tu những hạnh khổ cầu trí Nhất thiết. Bốn phía đốt lửa đồng như núi lớn, ở giữa có núi đao ngọn cao vô cùng. Thắng Nhiệt leo lên núi đao nhảy vào đồng lửa.

Lúc đó, Thiện Tài đến đánh lễ nơi chân Thắng Nhiệt rồi đứng thẳng chấp tay, thưa:

–Bạch Thánh giả! Tôi đã phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà chưa biết Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, làm thế nào tu đạo Bồ-tát?

Tôi nghe Thánh giả khéo dạy bảo, xin giảng giải cho tôi.

Thắng Nhiệt nói:

–Này thiện nam! Nay ông có thể leo lên núi đao này, nhảy vào đồng lửa này, thì những hạnh Bồ-tát sẽ được thanh tịnh.

Khi ấy, Thiện Tài nghĩ, được thân người là khó, lìa các nạn là khó, được không nạn là khó, được pháp tịnh là khó, được gặp Phật là khó, đủ các căn là khó, nghe Phật pháp là khó, gặp người lành là khó, gặp chân Thiện tri thức là khó, thọ chánh giáo đúng lý là khó, được chánh mạng là khó, tùy pháp hành là khó. Đây phải chăng là ma, hay bị ma sai sử? Phải chăng là bè nhóm hiểm ác của ma trá hiện tướng Bồ-tát Thiện tri thức muốn làm chướng nạn thiện căn, làm chướng nạn thọ mạng để ngăn cản sự tu hành đạo trí Nhất thiết của ta. Muốn kéo ta vào trong các đường ác. Muốn ngăn cản pháp môn của ta, ngăn cản Phật pháp của ta.

Lúc Thiện Tài suy nghĩ như vậy, mười ngàn Phạm thiên ở trên hư không bảo:

–Này thiện nam! Chớ nghĩ như vậy, chớ tưởng như vậy! Thánh giả này đã được ánh sáng Tam-muội kim cang diệu, phát đại tinh tấn độ các chúng sinh, tâm không thoái chuyển, muốn làm cạn tất cả biển tham ái, muốn cắt tất cả lưới tà kiến, muốn tiêu tất cả củi phiền não, muốn soi sáng tất cả rừng mê lầm, muốn dứt tất cả nỗi lo sợ về già chết, muốn hủy hoại tất cả chướng nơi ba đời, muốn phóng ra ánh sáng của tất cả pháp.

Này thiện nam! Phạm thiên chúng tôi mang nhiều tà kiến, đều tự cho mình là bậc



tự tại, là đáng làm ra tất cả, là tối thắng trong thế gian. Nhưng khi thấy Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, tâm chúng tôi không còn lưu luyến cung điện của mình, chẳng còn tham đắm các thiên đình, cùng nhau đến chỗ Bà-la-môn này.

Bấy giờ, Bà-la-môn này dùng sức thần thông hiển thị sự khổ hạnh lớn vì chúng tôi mà thuyết pháp, có thể làm cho chúng tôi diệt tất cả kiến chấp, trừ tất cả kiêu mạn, an trụ nơi đại Từ, thật hành đại Bi, phát khởi tâm rộng lớn, phát tâm Bồ-đề, thường thấy chư Phật, hằng nghe pháp diệu, ở tất cả chỗ tâm không chướng ngại.

Lại có mười ngàn chư ma ở trên hư không dùng báu ma-ni trời rải trên mình Bà-la-môn và bảo Đồng tử Thiện Tài:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn ấy dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa che mờ cung điện của chúng tôi và những trang nghiêm đều như đồng mực đen, làm cho chúng tôi không còn luyến tiếc.

Chúng tôi cùng quyến thuộc đi đến chỗ Bà-la-môn. Thánh giả này nói pháp cho chúng tôi, làm cho chúng tôi và vô lượng Thiên tử cùng vô lượng Thiên nữ đều chẳng thoái chuyển nơi Vô thượng Bồ-đề.

Lại có mười ngàn Thiên vương Tự Tại ở trên hư không rải hoa trời, nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa che mờ cung điện của chúng tôi và những thứ trang nghiêm đều tối như đồng mực, làm cho chúng tôi không còn lưu luyến, bèn cùng quyến thuộc đến chỗ Bà-la-môn. Thánh giả này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho chúng tôi tâm được tự tại, được tự tại trong phiền não, được tự tại trong thọ sinh, được tự tại nơi nghiệp chướng, được tự tại nơi các Tam-muội, được tự tại nơi những đồ trang nghiêm, được tự tại nơi thọ mạng, cho đến được tự tại nơi tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn Thiên vương Hóa Lạc ở trong hư không trối nhạc trời cung kính cúng dường, nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn ấy dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu đến cung điện, các thứ trang nghiêm và thể nữ của chúng tôi, làm cho chúng tôi chẳng thọ dục lạc, chẳng cầu dục lạc, thân tâm hòa dịu. Chúng tôi liền cùng quyến thuộc đến chỗ của Bà-la-môn này. Thánh giả này vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho tâm chúng tôi thanh tịnh, tâm được trong sáng, tâm được thuần thiện, tâm dịu dàng, tâm sinh hoan hỷ, cho đến làm cho chúng tôi được thân thanh tịnh, mười lực thanh tịnh, sinh vô lượng thân, cho đến được thân Phật, ngữ Phật, thanh Phật, tâm Phật, thành tựu đầy đủ trí Nhất thiết trí.

Lại có mười ngàn Thiên vương Đâu-suất, Thiên tử, Thiên nữ và vô lượng quyến thuộc ở trên hư không rải những hương diệu cung kính đánh lễ, nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, làm cho chư Thiên chúng tôi và quyến thuộc không còn lưu luyến cung điện của mình, đồng đến chỗ này nghe Thánh giả đây thuyết pháp, có thể làm cho chúng tôi chẳng tham cảnh giới, thiếu dục tri túc, tâm sinh hoan hỷ, tâm được sung mãn, phát sinh thiện căn, phát tâm Bồ-đề, cho đến viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại có mười ngàn chư Thiên Đao-lợi và quyến thuộc Thiên tử, Thiên nữ ở trên hư không trước sau vây quanh, rải hoa thiên mạn-đà-la, cung kính cúng dường, nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, làm cho chư Thiên chúng tôi chẳng lưu luyến âm nhạc trời, đồng đến chỗ này. Thánh giả đây vì chúng tôi giảng nói những pháp vô thượng hư tán, làm cho chúng tôi rời bỏ những dục

lạc, dứt trừ kiêu mạn phóng dật, thích Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Lúc chúng tôi thấy Thánh giả đây, thì đỉnh núi Tu-di chấn động đủ sáu cách, chúng tôi kinh sợ, đồng phát tâm Bồ-đề kiên cố chẳng lay động.

Lại có mười ngàn Long vương như là Long vương Y-na-bạt-la, Long vương Nan-đà, Long vương Ưu-ba-nan-đà ở trên hư không mưa hắc chiên-đàn, vô lượng long nữ tấu âm nhạc trời, rải hoa trời đẹp và nước hương trời, cung kính cúng dường, nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu khắp tất cả Long cung, làm cho Long chúng khởi sợ cát nóng, khởi sợ Kim sí điểu, trừ sân hận, thân mát mẻ, tâm không nhớ, nghe pháp liền tin hiểu, nhằm ghét loài rồng, chí thành sám hối nghiệp chướng, cho đến phát tâm Vô thượng Bồ-đề, an trụ nơi trí Nhất thiết.

Lại có mười ngàn Dạ-xoa vương ở trên hư không, cung kính cúng dường Bà-la-môn này và Đồng tử Thiện Tài, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn ấy dùng năm thứ lửa đốt thân, chúng tôi cùng quyến thuộc đều phát tâm thương xót đối với chúng sinh. Tất cả La-sát, Cưu-bàn-trà cũng sinh tâm thương xót. Vì có tâm thương xót nên không làm hại chúng sinh, đồng đến chỗ chúng tôi. Chúng tôi và đại chúng ấy không luyến tiếc cung điện của mình, đồng nhau đến chỗ này. Thánh giả ấy liền theo căn cơ mà thuyết pháp làm cho chúng tôi thân tâm đều được an lạc. Lại làm cho vô lượng Dạ-xoa, La-sát, Cưu-bàn-trà phát tâm Vô thượng Bồ-đề.

Lại có mười ngàn Càn-thát-bà vương ở trên hư không, nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa này chiếu cung điện của chúng tôi, làm cho chúng tôi thọ vô lượng diệu lạc chẳng thể nghĩ bàn. Vì thế chúng tôi đến chỗ này, Thánh giả ấy vì chúng tôi mà thuyết pháp làm cho chúng tôi được chẳng thoái chuyển nơi đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có mười ngàn A-tu-la vương ra khỏi biển lớn, ở giữa hư không duỗi đầu gối phải chắp tay làm lễ, rồi nói:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thời cung điện của chúng tôi, biển lớn, đại địa đều chấn động, làm cho chúng tôi bỏ kiêu mạn phóng dật. Do đó chúng tôi đến chỗ này nghe pháp, rời bỏ dua nịnh, lừa dối, an trụ nhẫn địa, kiên cố bất động, viên mãn nơi mười Lực.

Lại có mười ngàn Ca-lâu-la vương, Dũng Lực Trì vương làm thượng thủ, đồng hóa làm thân đồng tử ngoại đạo ở trên không xương:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa chiếu cung điện của chúng tôi, tất cả đều chấn động, thấy đều kinh sợ, do đó chúng tôi đồng đến chỗ này. Thánh giả đây tùy nghi thuyết pháp cho chúng tôi, khiến chúng tôi tu tập đại Từ, khen ngợi đại Bi, qua khỏi biển sinh tử, ở trong sinh lầy ái dục mà cứu vớt chúng sinh, khen tâm Bồ-đề, khởi trí phương tiện, tùy chỗ thích hợp để điều phục chúng sinh.

Lại có mười ngàn Khẩn-na-la vương ở trong hư không, xương:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, thời cung điện của chúng tôi ở, cùng những cây đa-la, các lưới linh báu, cây dải lụa báu, các cây âm nhạc, các cây diệu bảo và những nhạc khí tự nhiên vang ra tiếng Phật, tiếng Pháp và tiếng Tăng Bồ-tát Không thoái chuyển, tiếng nguyện cầu Vô thượng Bồ-đề, nói: Phương đó, nước đó, có Bồ-tát đó phát tâm Bồ-đề; phương đó, nước đó, có Bồ-tát tu hành khổ

hạnh khó xả mà xả được, cho đến hạnh trí Nhất thiết thanh tịnh. Phương đó, nước đó, có Bồ-tát đó đến đạo tràng, cho đến phương đó, nước đó, có Đức Như Lai đó, làm Phật sự xong liền nhập Niết-bàn.

Này thiện nam! Giả sử có người đem tất cả cỏ cây ở châu Diêm-phù-đề nghiền nát thành vi trần, có thể đếm biết được số vi trần này. Còn danh hiệu Bồ-tát, danh hiệu Như Lai, đại nguyện đã phát, hạnh đã tu do cây Đa-la báu cho đến nhạc khí trong cung điện của chúng tôi phát ra thì không có ai có thể biết được số lượng đó.

Này thiện nam! Vì chúng tôi được nghe tiếng Phật, tiếng pháp, tiếng tăng Bồ-tát nên rất hoan hỷ, cùng nhau đến chỗ này. Thánh giả ấy liền vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho chúng tôi và vô lượng chúng sinh được không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại có vô lượng chư Thiên dục giới ở trên hư không dùng phẩm vật cúng vi diệu cung kính cúng dường, rồi xướng:

–Này thiện nam! Lúc Bà-la-môn này dùng năm thứ lửa đốt thân, ánh sáng của lửa ấy chiếu sáng tất cả địa ngục A-tỳ. Những kẻ chịu khổ đều làm cho thôi dứt. Chúng tôi thấy ánh sáng lửa này liền sinh lòng tin thanh tịnh. Do tâm tin nên từ địa ngục chết, được sinh lên cõi trời. Vì nhớ ân đó, nên chúng tôi đến đây cung kính chiêm ngưỡng Thánh giả này tâm không nhằm chán. Thánh giả ấy vì chúng tôi mà thuyết pháp, làm cho vô lượng chúng sinh phát tâm Bồ-đề.

Lúc đó, Đồng tử Thiện Tài nghe pháp như vậy tâm rất hoan hỷ. Ở chỗ Bà-la-môn Thắng Nhiệt xem là bậc Thiện tri thức, cúi đầu kính lễ, xướng:

–Tôi sinh tâm bất thiện đối với bậc Thánh giả Thiện tri thức, ngưỡng mong Thánh giả cho tôi sám hối.

Bà-la-môn Thắng Nhiệt vì Đồng tử Thiện Tài nên nói kệ rằng:

*Nếu có chư Bồ-tát  
Theo lời Thiện tri thức  
Tất cả không nghi sợ  
An trụ tâm chẳng động  
Nên biết người như vậy  
Tất được lợi rộng lớn  
Ngồi nơi cây Bồ-đề  
Thành bậc Vô thượng giác.*

Bấy giờ, Đồng tử Thiện Tài liền leo lên núi đao tự nhảy vào đồng lửa. Khi rơi xuống giữa chừng, Thiện Tài liền chứng được Tam-muội Thiện trụ của Bồ-tát. Vừa chạm ngọn lửa, Thiện Tài lại chứng Tam-muội Thần thông tịch tĩnh lạc của Bồ-tát.

Thiện Tài thưa:

–Bạch Thánh giả! Núi đao và đồng lửa này, thân tôi vừa chạm đến thì được an ổn diệu lạc.

Bà-la-môn Thắng Nhiệt nói:

–Này thiện nam! Ta chỉ được mỗi môn giải thoát Vô tận luân của Bồ-tát. Còn như ngọn lửa đại công đức của chư Đại Bồ-tát có thể đốt cháy sạch hết kiến hoặc của tất cả chúng sinh, tất được không thoái chuyển, tâm vô cùng tận, tâm không biếng trễ, tâm không khiếm nhược, phát tâm kiên cố như kim cang tạng, tâm chóng tu các công hạnh không trì trệ, nguyện như phong luân giữ gìn khắp tất cả đại thế tinh tấn đều không thoái chuyển, thì ta thế nào biết hết được, nói hết được hạnh công đức đó.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này thiện nam! Phương Nam của xứ này có một thành tên là Sư tử phấn tấn, trong thành ấy có một đồng nữ tên là Từ Hạnh. Ông đến đó hỏi Bồ-tát làm thế nào học hạnh Bồ-tát, tu đạo Bồ-tát?

Lúc này, Đồng tử Thiện Tài đánh lễ nơi chân Bà-la-môn Thắng Nhiệt, đi quanh theo phía bên phải vô lượng vòng, rồi từ tạ ra đi.

